TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P** **TỈNH B**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 215/2024/HSST
Ngày 26-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hà Thị Ái Q.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Kiều T

2. Ông Lê Văn T

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị N, Thư ký Toà án nhân dân thành phố P – tỉnh B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P– tỉnh B tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Hải Y - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh B, Tòa án nhân dân thành phố P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 181/2024/HSST ngày 30 tháng 8 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN THỊ THÚY M, sinh năm: 200*, tại tỉnh B;

Nơi cư trú : khu phố 3, phường X, thành phố P, tỉnh B; nghề nghiệp: lễ tân; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K và bà Đặng Thị T. Có chồng đã ly hôn, chưa có con.

Tiền sự : không; Tiền án: không

- Nhân thân: không

Bị cáo bị bắt theo lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và bị tạm giữ từ ngày 25/12/2023. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ - Công an thành phố P.

Bị cáo có mặt tại phiên toà

2. TRẦN TUẤN K, sinh năm: 200*, tại tỉnh B;

Nơi cư trú : khu phố 3, phường X, thành phố P, tỉnh B; nghề nghiệp: thợ hớt tóc; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ái Q và bà Phan Thị Gia B. Có 01 con.

- Tiền án, tiền sự: không

- Nhân thân: không

Bị cáo bị bắt theo lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp từ và bị tạm giữ từ ngày 25/12/2023. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ - Công an thành phố P.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. LÊ THI CẨM V, sinh năm: 199*, tại tỉnh B;

Nơi cư trú : khu phố 3, phường X, thành phố P, tỉnh B; nghề nghiệp: thợ hớt tóc; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Trương Thị T. Có chồng và 02 con.

- Tiền án, tiền sự: không
- Nhân thân: không

Bị cáo bị bắt theo lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và bị tạm giữ từ ngày 25/12/2023. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ - Công an thành phố P.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. CHÂU NGỌC T, sinh năm: 199*, tại tỉnh B;

Nơi cư trú : khu phố 1, phường P, thành phố P, tỉnh B; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Ngọc T và bà Phạm Thị Kim Q. Chưa có vợ con.

- Tiền án, tiền sự: không
- Nhân thân:

Ngày 06/5/2024, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố P khởi tố về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (theo Quyết định khởi tố bị can số 30/QĐ-ĐCSHS).

Ngày 05/9/2024, bị Toà án nhân dân thành phố P xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" tại bản án số 185/2024/HSST.

Bị cáo bị bắt theo lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và bị tạm giữ từ ngày 25/12/2023. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ - Công an thành phố P.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 22/12/2023, tại dãy phòng trọ số 4* đường Nguyễn Gia T thuộc phường X, thành phố P, Lê Thị Cẩm V, Nguyễn Thị Thúy M, Trần Tuấn K, Châu Ngọc Tr bàn bạc rủ nhau mua ma túy về cùng sử dụng tại phòng trọ số 0* mà V thuê. K bảo T gọi người ma túy thì T nói: "Ok, bạn gọi nước vui đi, để tôi gọi đồ qua chơi". K gọi cho người (không rõ nhân thân) bán nước vui (ma túy dạng nước) qua số điện thoại mà "T mặt quỷ" (bạn K, không rõ nhân thân) cho, nói: "Giao qua địa chỉ 4* Nguyễn Gia T 01 gói nước vui". Sau khi gọi, K xóa cuộc gọi với đối tượng bán ma túy và tin nhắn giữa K với "T mặt quỷ". K bảo M chuyển tiền cho đối tượng bán nước vui số tiền 2.300.000 đồng qua tài khoản ngân hàng số 3979**79** mở tại ngân hàng MB bank, chủ tài khoản Nguyễn Tấn N (sinh năm 199*, trú tại thôn 2, xã B, huyện T) mà đối tượng này cung cấp thì M dùng tài khoản số 0336***73** mở tại ngân hàng MB Bank của M chuyển vào tài khoản của N số tiền trên. Sau khi M chuyển tiền xong, V đưa M 500.000 đồng tiền mặt để góp tiền cùng M, K trả tiền nước vui. Tiếp đến, T gọi cho đối tượng tên L (không rõ nhân

thân) nói "Giao qua 4* Nguyễn Gia T nửa hộp 5 hàng khay" rồi T dùng tài khoản ngân hàng của T số 1997**899** mở tại ngân hàng MB bank, chuyển 2.000.000 đồng cho L (T không nhớ số tài khoản). Thấy K và T liên lạc mua ma túy xong, M về phòng M (cùng dãy nhà trọ) lấy 01 đĩa sứ và 01 thẻ ATM ngân hàng VPBank tên "Nguyen Y" (do M nhặt được trước đó) đưa lên gác phòng của V để sử dụng ma túy. V dùng 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng cuộn tròn để sử dụng ma túy. K mang sang phòng V 01 bộ loa đèn để nghe nhạc trong lúc sử dụng ma túy.

Cùng lúc này, 01 đối tượng (không rõ nhân thân) giao nước vui tới gọi K ra lấy. K cầm gói nước vui vào bếp trong phòng V lấy 01 tô sứ màu trắng đổ nước vui cùng với 01 lon bò húc vào rồi khuấy đều để sử dụng. Cùng lúc đó, 01 đối tượng (không rõ nhân thân) gọi T ra lấy nửa hộp 5 hàng khay (Ketamin), T nhận ma túy rồi xóa hết lịch sử cuộc gọi liên quan đến việc mua ma túy rồi mang ma túy lên gác phòng V, đổ một nửa gói hàng khay vào đĩa sứ M mang qua rồi nấu lên, số ma túy còn lại trong gói nylon T để trên bàn trang điểm của V. Khi T nấu ma túy xong thì K mang nước vui lên gác, T, M, K, V cùng nhau sử dụng đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì hết số ma túy trong đĩa sứ và nước vui trong tô sứ. Lúc này, T tiếp tục lấy gói hàng khay đổ thêm một ít vào đĩa sứ rồi nấu lên để T, K, M, V cùng sử dụng, số ma túy còn lại T để ở trên nền gác phòng V. Một lúc sau, K rủ T, M, V đi Đà Lạt chơi và sử dụng ma túy thì cả nhóm đồng ý. M lấy giấy cạo số hàng khay còn lại trên đĩa sứ đổ chung vào gói hàng khay còn lại chưa sử dụng hết đồng thời lấy ống hút làm bằng tờ 10.000 đồng của V, 01 thẻ ATM ngân hàng VPBank tên "Nguyen Y" bỏ tất cả vào giỏ xách của M để lên Đà Lạt cùng cả nhóm sử dụng rồi M đem đĩa sứ về phòng M cất.

T thuê xe ô tô biển số **A-2**.** của ông Lâm Tuấn Anh T (sinh năm 199*, trú tại xã H, huyện H) để cả nhóm đi Đà Lạt rồi điều khiển về dãy trọ. K lấy bộ loa nghe nhạc, đèn chiếu sáng để lên xe ô tô, M đem theo chiếc giỏ xách có ma túy bên trong, K điều khiển xe ô tô biển số **A-2**.** chở M, V và T đến trước hẻm trước quán nhậu ĐB trên đường H để đón Nguyễn Viết T (sinh năm 199*, trú tại khu phố 6, phường P) cùng đi Đà Lạt (K rủ T trước đó). Trong lúc K đỗ xe để T đi bộ vào đón T thì xảy ra va chạm với 01 xe ô tô khác dẫn đến hai bên tranh cãi. Khoảng 05 phút sau, T và T đi bộ ra, thấy có cãi nhau thì T lái xe chở K và M đi đón Võ Thị N (sinh ngày 18/02/200*, trú tại khu phố 5, phường P thành phố P, là bạn của T), còn V và T ở lại để thỏa thuận với chủ xe ô tô đã va chạm.

Trên đường đi đón N, Đ (không rõ nhân thân) gọi nhờ K mua giùm 01 hộp 5 hàng khay, 01 bịch nước vui và rủ K ra M sử dụng ma túy với Đ thì K trả lời đang đi chơi với nhiều bạn, không còn tiền để mua ma túy. Đ bảo K cứ mua ma túy rồi thuê xe ra M chơi, Đ sẽ trả tiền. Nghe vậy, K gọi cho 01 đối tượng (không rõ nhân thân, số điện thoại do T mặt quỷ cho), hỏi mua ma túy theo yêu cầu của Đ thì đối tượng này báo 01 hộp 5 hàng khay giá 4.500.000 đồng và 01 bịch nước vui giá 2.500.000 đồng. K gọi lại cho Đ, báo giá tổng ma túy cần mua là 7.000.000 đồng, thỏa thuận lấy thêm 1.200.000 đồng tiền xăng và tiền thuê xe ra M giao ma túy cho Đ thì Đ đồng ý. K xóa các cuộc gọi với Đ, gửi số tài khoản của M để Đ chuyển tiền. Sau đó tài khoản số 03**790**** của M nhận được số tiền 8.200.000 đồng từ tài

khoản mang tên "Nguyen Hai D" số ***70***** mở tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam. Biết là tiền Đ chuyển nhờ mua ma túy, K gọi lại cho 01 đối tượng bán lúc nãy, đặt mua 01 hộp 5 ma túy hàng khay với giá 4.500.000 đồng nhưng xin nợ lại 500.000 đồng, 01 bịch nước vui giá 2.500.000 đồng, xin nợ lại 200.000 đồng (K xin nợ 700.000 đồng để sử dụng khi đi Đà Lạt) thì đối tượng này đồng ý rồi nhắn cho K số tài khoản ngân hàng mang của Nguyễn Tấn N số 3979***79*** mở tại ngân hàng MB bank để chuyển 2.300.000 đồng tiền nước vui và số tài khoản ngân hàng của Lê Nguyễn Nhật H (sinh năm 200*, trú tại thông P, xã H, huyện H) số 05***691*** mở tại ngân hàng Sacombank để chuyển 4.000.000 đồng tiền hàng khay. K nhắn cho M hai số tài khoản trên để M chuyển tiền. Sau đó K báo cho đối tượng bán ma túy biết đã chuyển tiền, nợ lại 700.000 đồng và hẹn tới khu vực chợ V gần H để lấy ma túy rồi K xóa hết cuộc gọi, tin nhắn liên quan đến việc mua ma túy trên.

Sau khi đón N, K bảo T điều khiển xe ô tô **A-2**.*** đến khu vực chợ V để K lấy ma túy. Tại đây, K thấy 01 đối tượng thanh niên điều khiển xe mô tô hiệu Sirius đứng chờ sẵn. K bảo T dừng xe lại thì người này đi bộ đến, bỏ 01 khẩu trang màu trắng được cuộn lại xuống chỗ ghế bên phụ lái nơi N đang ngồi rồi bỏ đi. T nhặt khẩu trang đưa K, K mở ra thì thấy bên trong khẩu trang có 01 gói nước vui và 01 gói nylon không màu chứa ma túy hàng khay thì K để trên ghế xe giữa K và M ngồi. Sau đó T tiếp tục điều khiển xe ô tô **A-2**.** đến quán Cafe I trên đường L để đón T và V. Khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày, khi T điều khiển xe ô tô **A-2**.** chở K, T, V, M, N đi đến trước nhà số ** đường Tôn Thất B, khu phố 1, phường P, thành phố P, K bảo T dừng xe để mua nước uống thì bị lực lượng Cảnh sát 113 kiểm tra hành chính. Khi lực lượng Công an đang kiểm tra, M lấy bộ loa nghe nhạc và đèn chiếu sáng của K đang để trên xe, nhét vào ba lô của T rồi M cầm theo khẩu trang màu trắng bên trong có gói ma túy nước vui và gói ma túy hàng khay mà K mua giúp Đ, xuống xe ném vào sọt rác trên lề đường cách xe ô tô **A-2**.** khoảng 02 mét rồi lên lại xe ngồi. Khi vừa lên xe, M nhớ còn 01 gói nylon chứa hàng khay và 01 thẻ ATM mà M mang theo từ phòng trọ nên M xuống xe ném gói hàng khay vào sọt rác, ném thẻ ATM xuống lề đường, sát bên sọt rác rồi lên xe ngồi.

Sau khi kiểm tra giấy tờ của K, T, T, lực lượng Công an tiếp tục kiểm tra xung quanh thì phát hiện trong giỏ rác ở lề đường phát hiện 01 khẩu trang có chứa 01 bịch nước vui, 01 gói ma túy hàng khay và gói ma túy hàng khay nhỏ; tại vị trí nền gạch bên ngoài sọt rác có 01 thẻ ATM của ngân hàng VPBank mà M đã vứt trước đó. Sau đó lực lượng Công an đưa K, N, T, M, T, V cùng tang vật về trụ sở làm việc.

Tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ 04 số tại 4* Nguyễn Gia T của M, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố P phát hiện và thu giữ dưới nền nhà 01 đĩa sứ màu trắng, bên trong có một ít chất bột màu trắng, M khai nhận đây chính là đĩa sứ mà M, K, T, V dùng để sử dụng ma túy tại phòng trọ của V vào ngày 22/12/2023. Cơ quan điều tra tiếp tục tiến xét khẩn cấp phòng trọ số 0* của Lê Thị Cẩm V phát hiện và thu giữ dưới nền nhà 01 tô sứ màu trắng, bên trong có 01 muỗng

inox và 01 vỏ nylon màu đỏ, V khai nhận đó là ma túy và dụng cụ V dùng để sử dụng cùng với M, K, T vào ngày 22/12/2023.

Quá trình điều tra, các bị cáo M, K, T, V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Vật chứng của vụ án:

* Thu giữ trong giỏ rác ở lề đường cạnh gốc cây, trên lề đường trước số nhà ** Tôn Thất B, khu phố 1, phường P, thành phố P:

- 01 gói nylon không màu, một đầu có khóa nhựa kéo, kích thước khoảng (03 x 04) cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1 khi giám định). M khai nhận đó là Ketamine của T còn dư lại để ở trên gác phòng V và ma túy M cạo trong dĩa sứ ở phòng V, M bỏ trong giỏ xách mang theo trên xe. Khi thấy lực lượng Cảnh sát 113, M ném ra sọt rác dưới gốc cây xanh trồng ở lề đường trước số nhà ** Tôn Thất B.

- 01 khẩu trang y tế màu trắng, bên trong chứa:

+ 01 gói nylon không màu, một đầu có khóa nhựa kéo, kích thước khoảng (04 x 7,5) cm, chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2 khi giám định).

+ 01 gói nylon màu đỏ, hàn kín, kích thước (06 x 09) cm, có hình ảnh lô gô biểu tượng của hãng xe Ferrari màu vàng và dòng chữ Ferrari, bên trong có chứa chất bột (ký hiệu M3 khi giám định).

M và K khai nhận khẩu trang chứa các gói nylon trên là Ketamine và ma túy nước vui do K mua về để trên ghế xe giữa K và M ngồi. Khi thấy lực lượng Công an đến M ném ra sọt rác dưới gốc cây xanh trồng ở lề đường trước số nhà ** Tôn Thất B.

* Thu giữ trên lề đường trước số nhà ** Tôn Thất B, khu phố 1, phường P, thành phố P, gần giỏ rác: 01 thẻ ATM màu tím của ngân hàng TPBank, tên chủ thẻ là "NGUYEN Y".

* Thu giữ của M:

+ 01 ống hút được làm bằng tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng trong giỏ xách của M. M khai nhận đó là ống hút M mang đi từ phòng V.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax màu vàng, mặt sau điện thoại bị bể nứt, bên trong chứa sim số 03367*****, số imei 358408****7024.

* Thu giữ T:

+ 01 loa nghe nhạc màu đen (loại loa cầm tay nhỏ) và 01 đèn chiếu sáng nhỏ màu đen trong ba lô của T.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu xám.

*** Thu giữ của V: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax màu vàng, bên trong chứa sim số 036*******.

* Thu giữ của K: 01 điện thoại loại màn hình cảm ứng màu trắng xanh, mặt sau có chữ "VIVO".

* Thu giữ của N: 01 điện thoại di động hiệu Iphone viền màu vàng gold, phía sau có hình trái táo, số imei 1: 35671****6734.

*** Thu giữ tại phòng trọ số 0* của M ở khu phố 3, phường X, thành phố P:

- 01 đĩa dưới nền nhà, bên trong có một ít chất bột màu trắng. M khai nhận đây là Ketamine mà M cùng K, T, V sử dụng tại phòng của V ngày 22/12/2023. M đồng ý để Cơ quan điều tra cạo chất bột màu trắng trong dĩa, cho vào 01 gói nylon không

màu, hàn kín, một đầu có khóa nhựa kéo, kích thước khoảng (04 x 7,5) cm để giám định (kí hiệu M4 khi giám định).

- 01 bật lửa.

- 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng (trong tủ đồ của M).

* Thu giữ tại phòng trọ số 0*của V ở khu phố 3, phường X, thành phố P:

- 01 tô sứ màu trắng, bên trong có 01 muỗng inox và 01 vỏ nylon màu đỏ, có hình ảnh logo biểu tượng của hang Ferrari màu vàng và dòng chữ Ferrari đã được sử dụng hết.

- 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng (trên gác, trong tủ trang điểm của V).

Tại kết luận giám định số 1510/KL-PC09 ngày 02/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,8852 gam, là Ketamine.
- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 3,9995 gam, là Ketamine.
- Mẫu M3 gửi giám định có khối lượng 4,4371 gam, là Ketamine.
- Mẫu M4 gửi giám định có khối lượng 0,0057 gam, là Ketamine.

Tổng khối lượng Ketamine Nguyễn Thị Thúy M tàng trữ là 9,3275 gam Ketamine (gồm mẫu M1, M2, M3, M4), Trần Tuấn K tàng trữ là 8,4366 gam Ketamine (gồm mẫu M2, M3), Châu Ngọc T tàng trữ là 0,8909 gam Ketamine (gồm mẫu M1, M4).

Bản cáo trạng số 178/CT – VKS-HS ngày tháng 9 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh B đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Thúy M, Trần T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Lê Thị Cẩm V, Châu Ngọc T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị Thúy M, Trần Tuấn K đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; các bị cáo Lê Thị Cẩm V, Châu Ngọc T đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị Thúy M, Trần Tuấn K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; các bị cáo Lê Thị Cẩm V, Châu Ngọc T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Đề nghị áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thúy M với mức hình phạt từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù về tội"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thúy M với mức hình phạt từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội "Tổ

chức sử dụng trái phép chất ma tuý". Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung của hai tội, buộc bị cáo Nguyễn Thị Thúy M phải chấp hành hình phạt chung là từ 08 năm 06 tháng đến 10 năm tù.

Đề nghị áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Tuấn K với mức hình phạt từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù về tội"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Tuấn Kiệt với mức hình phạt từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý". Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung của hai tội, buộc bị cáo Trần Tuấn K phải chấp hành hình phạt chung là từ 08 năm 06 tháng đến 10 năm tù.

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Thị Cẩm V với mức hình phạt từ 07 năm đến 08 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Châu Ngọc T với mức hình phạt từ 07 năm đến 08 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu huỷ 01 gói nylon không màu, có khóa kéo nhựa 01 đầu cùng 0,8454 gam mẫu M1 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1510/1; 01 gói nylon không màu, có khóa kéo nhựa 01 đầu cùng 3,8181 gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1510/2; 01 gói nylon màu đỏ, hàn kín, có hình ảnh lô gô biểu tượng của hãng xe Ferrari màu vàng và dòng chữ Ferrari cùng 1,6865 gam mẫu M3 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1510/3; 01 gói nylon không màu, có khóa kéo nhựa 01 đầu, được niêm phong trong phong bì số 1510/4, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo N và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B; 01 khẩu trang y tế màu trắng; 01 thẻ ATM màu tím của ngân hàng TP Bank, tên chủ thẻ "Nguyen Y"; 01 bật lửa; 01 dĩa sứ màu trắng; 01 tô sứ màu trắng; 01 muỗng inox; 01 vỏ nylon màu đỏ, có hình ảnh logo biểu tượng của hãng Ferrari màu vàng và dòng chữ Ferrari;

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 03 tờ tiền Việt Nam, mỗi tờ mệnh giá 10.000 đồng; 01 loa nghe nhạc màu đen; 01 đèn chiếu sáng nhỏ; 01 điện thoại di động loại màn hình cảm ứng màu trắng xanh, mặt sau điện thoại có chữ VIVO, màu đỏ, bên trong gắn sim số 0325940151 của bị cáo K; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro Max màu vàng, mặt sau điện thoại bị bể nứt, gắn sim số 033******* của bị cáo M.

Lời nói sau cùng của các bị cáo Nguyễn Thị Thúy M, Trần Tuấn K, Lê Thị Cẩm V, Châu Ngọc T: Các bị cáo biết hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt, các bị cáo hứa sẽ học tập rèn luyện để trở thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ buộc tội các bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra Công an thành phố P và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 10 giờ ngày 22/12/2023, tại phòng trọ số 0*ở số 4* Nguyễn Gia T thuộc khu phố 3, phường X, thành phố P do bị cáo Lê Thị Cẩm V thuê, bị cáo cùng với các bị cáo khác gồm Nguyễn Thị Thúy M, Trần Tuấn K góp tiền mua ma túy nước vui (Ketamine), Châu Ngọc T cung cấp ma túy hàng khay (Ketamine), V cung cấp địa điểm và 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng cuộn tròn để sử dụng ma túy, M cung cấp dụng cụ (đĩa sứ, thẻ nhựa), K cung cấp loa, đèn chiếu sáng để cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy.

Đến khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày, khi các bị cáo V, M, K, T đi đến trước số nhà ** Tôn Thất B, khu phố 1, phường P, thành phố P để đi Đà Lạt để tiếp tục sử dụng ma túy thì bị Cảnh sát 113 kiểm tra, phát hiện K có hành vi tàng trữ 8,4366 gam Ketamine, M có hành vi tàng trữ 9,3275 gam Ketamine, T tàng trữ là 0,8909 gam Ketamine nhằm mục đích sử dụng.

Xét thấy Nguyễn Thị Thúy M, Trần Tuấn K, Lê Thị Cẩm V, Châu Ngọc T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức đầy đủ về hành vi của mình đối với xã hội. Các bị cáo nhận thức được những tác hại nguy hiểm của ma túy đối với sức khỏe con người, đối với cộng đồng xã hội và việc tổ chức sử dụng, tàng trữ chất ma túy là trái pháp luật. Nhà nước nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc đối với mọi hành vi tổ chức sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng các bị cáo đã xem thường pháp luật, đã tổ chức sử dụnng và tàng trữ ma túy bất chấp hậu quả. Các bị cáo cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên thuộc trường hợp "đối với 02 người trở lên", là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Ngoài khối lượng ma túy bị cáo M tàng trữ để sử dụng (trong giỏ xách M mang theo bên người và tại dĩa sứ trong phòng M) thì M có hành vi giúp sức với K mua giúp Đ 8,4366 gam Ketamine nên M phải chịu trách nhiệm chung với K đối với khối lượng ma túy K đã mua giúp Đ.

Do đó đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị Thúy M, Trần Tuấn K, Lê Thị Cẩm V, Châu Ngọc Tđã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; hành vi của Nguyễn Thị Thúy M, Trần Tuấn K đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo cho thấy: Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, thể hiện tính nguy hiểm cao cho xã hội. Vì vậy cần xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội và cũng là để giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, xét thấy tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; các bị cáo M, K, V chưa có tiền án, tiền sự, sẽ được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, tạo điều kiện cho các bị cáo an tâm rèn luyện tu dưỡng sớm trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 gói nylon không màu, có khóa kéo nhựa 01 đầu cùng 0,8454 gam mẫu M1 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1510/1; 01 gói nylon không màu, có khóa kéo nhựa 01 đầu cùng 3,8181 gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1510/2; 01 gói nylon màu đỏ, hàn kín, có hình ảnh lô gô biểu tượng của hãng xe Ferrari màu vàng và dòng chữ Ferrari cùng 1,6865 gam mẫu M3 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1510/3; 01 gói nylon không màu, có khóa kéo nhựa 01 đầu, được niêm phong trong phong bì số 1510/4, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo N và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B là vật thuộc loại nhà nước cấm lưu hành. Do vậy, cần áp dụng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự quyết định tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 khẩu trang y tế màu trắng; 01 thẻ ATM màu tím của ngân hàng TP Bank, tên chủ thẻ "Nguyen Y"; 01 bật lửa; 01 dĩa sứ màu trắng; 01 tô sứ màu trắng; 01 muỗng inox; 01 vỏ nylon màu đỏ, có hình ảnh logo biểu tượng của hãng Ferrari màu vàng và dòng chữ Ferrari là vật không có giá trị sử dụng. Do vậy, cần áp dụng quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự quyết định tịch thu tiêu hủy.

Đối với 03 tờ tiền Việt Nam, mỗi tờ mệnh giá 10.000 đồng, tổng cộng là 30.000 đồng; 01 loa nghe nhạc màu đen; 01 đèn chiếu sáng nhỏ; 01 điện thoại di động loại

màn hình cảm ứng màu trắng xanh, mặt sau điện thoại có chữ VIVO, màu đỏ, bên trong gắn sim số 032******* của K; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro Max màu vàng, mặt sau điện thoại bị bể nứt, gắn sim số 033******* của M, đây là các vật chứng mà các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội. Do vậy, cần áp dụng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự quyết định tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro max, màu vàng, bên trong gắn sim số 036*******, thu giữ của Lê Thị Cẩm V; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max, màu xám, bên trong gắn sim số 036******* thu giữ của Nguyễn Viết T; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, viền màu vàng gold, phía sau có hình trái táo, màu vàng, bên trong gắn sim số 033******* thu giữ của Võ Thị N, do các tài sản trên không liên quan vụ án nên Cơ quan điều tra trả lại cho V, T và N nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Đối với nguồn gốc ma túy tàng trữ:

Đối với hành vi tàng trữ trái phép 0,8909 gam Ketamine để sử dụng của Châu Ngọc T, do khối lượng ma túy không đủ định lượng theo điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, đồng thời T cũng chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy hoặc bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các Điều 248, 250, 251, 252 Bộ luật Hình sự nên không có căn cứ để xử lý T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Công an thành phố P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điểm a, Khoản 2, Điều 23 của Nghị định 144/2021/NĐ-CP là có căn cứ pháp luật.

Đối với Nguyễn Viết T, khi điều khiển xe ô tô **A-2**.** chở K và M đi đón V, T nghe và biết K liên hệ mua ma túy nhưng khi K bảo T chở Kiệt đến H V, T không biết K đến địa điểm này để nhận ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý T với vai trò đồng phạm với K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với Võ Thị N, do N lên xe ô tô **A-2**.** sau khi K đã liên lạc mua ma túy xong, khi đối tượng giao ma túy ném khẩu trang bên trong có chứa ma túy vào trong xe ô tô nơi N ngồi, N nhặt khẩu trang này đưa cho K nhưng N không biết bên trong khẩu trang có chứa ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý Ý với vai trò đồng phạm với K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với ông Lâm Tuấn Anh T cho Châu Ngọc T thuê xe ô tô biển số **A-2**.**, ông T không biết T cùng K, M tàng trữ ma túy trên xe này nên Cơ quan điều tra không xử lý ông T là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với các đối tượng bán ma túy và các đối tượng giao ma túy cho Trần Tuấn K vào ngày 22/12/2023, do K nhờ Nguyễn Thị Thúy M chuyển trả tiền ma túy vào tài khoản ngân hàng của Nguyễn Tấn N và tài khoản ngân hàng của Nguyễn Lê Nhật H mà đối tượng bán cung cấp cho K nên Cơ quan điều tra tra cứu thông tin nhân thân của N và H để lấy lời khai, xác định được: ngày 22/12/2023, T (không rõ nhân thân) nhờ H nhận giúp tiền chuyển vào số tài khoản ngân hàng của H, H không

biết nguồn gốc số tiền này. Sau khi Nguyễn Thị Thúy M chuyển 4.000.000 đồng vào tài khoản của Hà thì Thắng nhờ Hà chuyển hết số tiền trên vào tài khoản ngân hàng của Lê Tấn N. Kết quả xác minh, xác định N hiện không có mặt tại địa phương, đi đâu, làm gì địa phương không rõ. Do đó, Cơ quan điều tra tách các hành vi của N để tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với đối tượng tên L bán ma túy và đối tượng giao ma túy cho Châu Ngọc T ngày 22/12/2023, do T thanh toán tiền bằng việc dùng tài khoản Ngân hàng của T chuyển tiền vào tài khoản Ngân hàng của đối tượng bán. Kết quả sao kê tài khoản của T, xác định được trong ngày 22/12/2023, T 02 lần chuyển tiền cho 02 tài khoản ngân hàng khác nhau, mỗi lần 2.000.000 đồng nhưng T không xác định được đâu là tài khoản ngân hàng của đối tượng bán ma túy nên Cơ quan điều tra tiếp tục tra cứu thông tin chủ tài khoản của 02 tài khoản ngân hàng mà T đã chuyển tiền (hiện chưa có kết quả) đồng thời tách hành vi này để tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý đối với đối tượng bán và đối tượng giao ma túy cho T nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với đối tượng Đ chuyển tiền nhờ K mua ma túy thông qua tài khoản ngân hàng tên NGUYEN HAI D đến tài khoản ngân hàng của Nguyễn Thị Thúy M, đến nay chưa có kết quả tra cứu nhân thân và kết quả sao kê các giao dịch liên quan đến tài khoản ngân hàng của NGUYEN HAI D trong ngày 22/12/2023 nên nên Cơ quan điều tra tách hành vi này để tiếp tục điều tra, làm rõ để có căn cứ xử lý đối với Đ và NGUYEN HAI D nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối tượng "T mặt quỷ" là người cho K số điện thoại của đối tượng bán ma túy để K liên hệ mua ma túy nhưng không xác đinh được thông tin về nhân thân của "T mặt quỷ" nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Về án phí : Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Thúy M phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Thúy M 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/12/2023.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Thúy M phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Thúy M 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/12/2023.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung của hai tội, buộc bị cáo Nguyễn Thị Thúy M phải cấp hành hình phạt chung là 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/12/2023.

Căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Tuấn K phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt: Bị cáo Trần Tuấn K 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/12/2023.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Tuấn K phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

Xử phạt: Bị cáo Trần Tuấn K 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/12/2023.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung của hai tội, buộc bị cáo Trần Tuấn K phải chấp hành hình phạt chung là 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/12/2023.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Cẩm V phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Cẩm V 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/12/2023.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Châu Ngọc T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" .

Xử phạt: Bị cáo Châu Ngọc T 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/12/2023.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu huỷ 01 gói nylon không màu, có khóa kéo nhựa 01 đầu cùng 0,8454 gam mẫu M1 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1510/1; 01 gói nylon không màu, có khóa kéo nhựa 01 đầu cùng 3,8181 gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1510/2; 01 gói nylon màu đỏ, hàn kín, có hình ảnh lô gô biểu tượng của hãng xe Ferrari màu vàng và dòng chữ Ferrari cùng 1,6865 gam mẫu M3 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1510/3; 01 gói nylon không màu, có khóa kéo nhựa 01 đầu, được niêm phong trong phong bì số 1510/4, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo N

và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B; 01 khẩu trang y tế màu trắng; 01 thẻ ATM màu tím của ngân hàng TP Bank, tên chủ thẻ "Nguyen Y"; 01 bật lửa; 01 dĩa sứ màu trắng; 01 tô sứ màu trắng; 01 muỗng inox; 01 vỏ nylon màu đỏ, có hình ảnh logo biểu tượng của hãng Ferrari màu vàng và dòng chữ Ferrari.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 30.000 đồng; 01 loa nghe nhạc màu đen; 01 đèn chiếu sáng nhỏ; 01 điện thoại di động loại màn hình cảm ứng màu trắng xanh, mặt sau điện thoại có chữ VIVO, màu đỏ, bên trong gắn sim số 032*******; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro Max màu vàng, mặt sau điện thoại bị bể nứt, gắn sim số 033*******.

Vật chứng ghi trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự thành phố P quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 187 ngày 25/9/2024 và giấy nộp tiền vào tài khoản số 39**.0.10***** ngày 23/9/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P tại kho bạc nhà nước tỉnh B.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết, tuyên buộc các bị cáo Lê Thị Cẩm V, Nguyễn Thị Thúy M, Trần Tuấn K, Châu Ngọc T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/9/2024).

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Ái Q